

Bản án số: 55/2017/ HSPT

Ngày 27 tháng 9 năm 2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn San

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Thủy

Ông Lại Văn Phong

Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Toàn – Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 27 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2017/HSPT ngày 01 tháng 8 năm 2017 đối với vụ án Gá bạc và Đánh bạc do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 42/2017/HSST ngày 23 tháng 6 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Nam.

Các bị cáo kháng cáo:

1. Tạ Tiến P1, sinh năm 1985; Nơi ĐKNKTT: xóm 7, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ V hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; con ông Tạ Văn B và bà Nguyễn Thị C; có vợ là Kiều Thị D và có 03 con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/02/2017 đến ngày 09/3/2017 được tại ngoại, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2. Kiều Văn B1, sinh năm 1979; Nơi ĐKNKTT: xóm 1, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ V hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; con ông Kiều Kim S (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Trần Thị V và có 02 con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/02/2017 đến ngày

09/3/2017 được tại ngoại, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa

3. Nguyễn Quốc V, sinh năm 1986; Nơi ĐKNKTT: xóm 1, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ V hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn T và bà Tạ Thị S; có vợ là Trịnh Thị H và có 03 con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/02/2017 đến ngày 09/3/2017 được tại ngoại, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa

4. Tạ Văn T1, sinh năm 1981; Nơi ĐKNKTT: xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam; Chỗ ở: thôn C, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ V hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; con ông Tạ Văn N và bà Hoàng Thị M; có vợ là Kiều Thị N và có 03 con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/02/2017 đến ngày 09/3/2017 được tại ngoại, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa

Những người tham gia tố tụng không kháng cáo, kháng nghị:

Các bị cáo:

- Nguyễn Văn B2, sinh năm 1981; trú tại: xóm 1, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt

- Tạ Văn T2, sinh năm 1980; trú tại: xóm 1, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt

- Nguyễn Văn H, sinh năm 1992; trú tại: xóm 2, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt

- Hoàng Văn P2, sinh năm 1990; trú tại: xóm 5, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt

- Nguyễn Đức C, sinh năm 1992; trú tại: xóm 1, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt

- Nguyễn Hải Q, sinh năm 1980; trú tại: xóm 1, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện K thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 28/2/2017, Tạ Tiến P1, Nguyễn Văn B2, Nguyễn Đức C, Nguyễn Văn H và Tạ Văn T1 đến nhà Kiều Văn B1 ở xóm 1, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam ngồi chơi, uống nước. Tại đây Tạ Tiến P1 nói với Kiều Văn B1 “Cho anh em chơi xóc đĩa tí cho vui”, B1 đồng ý nói “Lên tầng hai mà chơi”. Sau khi B1 đồng ý, B2 đi vào bếp nhà B1 lấy 01 bát sù, 01 đĩa sù rồi cùng Tạ Tiến P1, T1, C và H đi lên phòng ngủ tầng hai nhà B1, khi lên B1 nói

với B2 “*Thu của mỗi người năm mươi nghìn chỗ ngồi*”, B2 đồng ý nói với B1 “*Cắt quân vị đi*”, B1 lấy kéo cắt 02 quân bài chắn ở bàn thành 04 quân vị hình tròn, một mặt màu trắng, một mặt có hình hoa văn màu đỏ đen mang lên đưa cho B2. Tiếp đó Tạ Tiến P1, T1, C, H và B2 cùng ngồi xuống nền nhà thống nhất chơi xóc đĩa ăn tiền, B2 là người cầm cái xóc cho mọi người đặt tiền chơi, các đối tượng quy định phía tay phải B2 là cửa chắn, phía tay trái B2 là cửa lẻ, tiền đặt cửa thấp nhất 10.000đ, cao nhất không quy định cho mỗi ván chơi. B2 cho 4 quân vị vào đĩa rồi úp bát vào xóc, khi xóc xong thì các đối tượng chơi đặt tiền vào cửa chắn hoặc lẻ tùy thích, khi không còn ai đặt tiền nữa thì B2 mở bát, nếu quân vị trên đĩa là lẻ (tức là 01 hoặc 03 quân vị cùng một mặt màu trắng hoặc cùng một mặt có hình hoa V màu đỏ đen) B2 sẽ được tiền ở cửa chắn, trả tiền cho người ở cửa lẻ và ngược lại, trong mỗi ván chơi B2 cân đối giữa hai cửa chắn và lẻ, nếu dư tiền thì B2 được hưởng và nếu thiếu thì phải bù tiền. Các đối tượng chơi được khoảng 15 phút thì có Nguyễn Quốc V đến tham gia chơi xóc đĩa ăn tiền, cùng lúc này B2 nói “*Anh em mỗi người đóng năm mươi nghìn tiền chiếu cho chủ nhà*”, các đối tượng đều đồng ý bỏ ra mỗi người 50.000đ, B2 cầm 300.000đ đưa cho B1 nói “*Tiền anh đây*”, B1 cầm tiền và ngồi xuống chiếu chơi xóc đĩa ăn tiền cùng mọi người. Trong quá trình chơi, lần lượt có Nguyễn Hải Q, Tạ Văn T2 và Hoàng Văn P2 đến rồi cùng tham gia chơi xóc đĩa ăn tiền cùng các đối tượng trước đó. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi các đối tượng đang chơi xóc đĩa được thua bằng tiền thì bị Công an huyện K phát hiện, bắt giữ quả tang. Thu giữ tại nơi đánh bạc gồm: 01 đĩa sứ, 01 bát sứ, 04 quân vị hình tròn và số tiền 400.000đ cùng vật chứng liên quan.

Kiểm tra người các đối tượng, Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ của Tạ Văn T1 700.000đ, Tạ Văn T2 7.150.000đ cùng một ví giả da, Tạ Tiến P1 1.970.000đ, Hoàng Văn P2 2.100.000đ, Nguyễn Quốc V 1.150.000đ và Nguyễn Văn H 4.600.000đ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 42/2017/HSST ngày 23/6/2017 Tòa án nhân dân huyện K đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Kiều Văn B1 phạm tội “*Gá bạc*” và tội “*Đánh bạc*”. Các bị cáo Tạ Tiến P1, Nguyễn Quốc V và Tạ Văn T1 phạm tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 50; Điều 53; Điều 33 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Kiều Văn B1 24 tháng tù về tội “*Gá bạc*” và 12 tháng tù về tội “*Đánh bạc*”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Kiều Văn B1 phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 36 tháng tù, được trừ 09 ngày tạm giữ. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 Bộ luật hình sự đối với Tạ Tiến P1, Nguyễn Quốc V và Tạ Văn T1.

Xử phạt bị cáo Tạ Tiến P1 18 tháng tù, được trừ 09 ngày tạm giữ, bị cáo Tạ Tiến P1 còn phải chấp hành 17 tháng 21 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Xử phạt Nguyễn Quốc V và Tạ Văn T1 mỗi bị cáo 12 tháng tù, được trừ 09 ngày tạm giữ; mỗi bị cáo Nguyễn Quốc V và Tạ Văn T1 còn phải chấp hành 11 tháng 21 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt các bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh, quyết định hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn B2, Tạ Văn T2, Hoàng Văn P2, Nguyễn Đức C và Nguyễn Hải Q; án phí, xử lý vật chứng và T1 quyền kháng cáo cho các bị cáo.

Trong thời hạn luật định ngày 26/6/2017 bị cáo Tạ Tiến P1, Kiều Văn B1, Nguyễn Quốc V và Tạ Văn T1 đều có đơn kháng cáo xin hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam có quan điểm: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Tạ Tiến P1, Nguyễn Quốc V, Kiều Văn B1 và Tạ Văn T1. Giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với hình phạt của các bị cáo Tạ Tiến P1, Nguyễn Quốc V, Kiều Văn B1 và Tạ Văn T1.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Kiều Văn B1, Tạ Tiến P1, Nguyễn Quốc V và Tạ Văn T1 một lần nữa thừa nhận hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi xóc đĩa ăn tiền vào hồi 13 giờ ngày 28/2/2017 tại nhà ở của Kiều Văn B1 tại xóm 1, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam cùng các bị cáo khác thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt giữ. Số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 18.070.000đ. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng cùng các tài liệu thu giữ có trong hồ sơ. Như vậy với các hành vi nêu trên của các bị cáo Kiều Văn B1, Tạ Tiến P1, Nguyễn Quốc V và Tạ Văn T1 cùng các bị cáo khác bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Đối với bị cáo Kiều Văn B1 ngoài hành vi đánh bạc, bị cáo còn dùng nhà ở của mình cho các đối tượng khác đánh bạc đồng thời thu tiền hồ 300.000đ nên bị cáo B1 còn phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Gá bạc được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm mất trật tự trị an. Tệ nạn cờ bạc diễn ra đã gây ra những nguy hại nghiêm trọng cho cá nhân người chơi,

làm cho con người mê muội đầu óc và không có chí hướng làm ăn. Khi những đối tượng chơi cờ bạc luôn hy vọng kiếm được số tiền lớn từ vận may, rủi thì càng chơi càng mất tiền và làm kiệt quệ kinh tế của bản thân và gia đình, gây ra mâu thuẫn, tan vỡ hạnh phúc gia đình. Không những vậy tệ nạn này còn gây ảnh hưởng đến trật tự, an ninh xã hội khi luôn tụ tập thành những điểm đông người kéo theo nạn ma túy và mại dâm phát triển, trong vụ án các bị cáo Tạ Tiến P1, Nguyễn Quốc V và Tạ Văn T1 đều bị kết án về hành vi đánh bạc, các bị cáo không lấy đó là bài học nhận thức tác hại đánh bạc và chịu khó lao động, tu dưỡng bản thân mà tiếp tục đi sâu vào con đường phạm tội. Do đó cần phải xử phạt nghiêm đối với các bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo B1, T1, V, P1 kháng cáo xin hưởng án treo tuy nhiên xét thấy các bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, bị cáo Kiều Văn B1 có ông ngoại Nguyễn Văn Ruệ, bà ngoại Hoàng Thị Tư và mẹ đẻ Nguyễn Thị T là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân, huy chương bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự đã được cấp sơ thẩm xem xét áp dụng. Trong vụ án bị cáo B1 có nhân thân tốt xong bị cáo là người chuẩn bị quân vị là dụng cụ dùng vào việc đánh bạc, tạo điều kiện thuận lợi về địa điểm để các đối tượng đánh bạc tại nhà mình nhằm thu lời bất chính và bản thân B1 cũng trực tiếp tham gia đánh bạc, các bị cáo P1, T1, V có nhân thân xấu đã bị kết án về tội đánh bạc. Căn cứ vào tính chất hành vi, vai trò, nhân thân các bị cáo Tòa sơ thẩm xử phạt bị cáo Kiều Văn B1 24 tháng tù về tội gá bạc và 12 tháng tù về tội đánh bạc, bị cáo Tạ Tiến P1 18 tháng tù, Nguyễn Quốc V và Tạ Văn T1 mỗi bị cáo 12 tháng tù là phù hợp, không nặng. Tại cấp phúc thẩm các bị cáo không xuất trình thêm tài liệu chứng cứ xin hưởng án treo. Do đó kháng cáo của bị cáo B1, P1, V và T1 không có căn cứ chấp nhận.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo: Kiều Văn B1, Tạ Tiến P1, Nguyễn Quốc V và Tạ Văn T1 phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Kiều Văn B1, Tạ Tiến P1, Nguyễn Quốc V và Tạ Văn T1. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 42/2017/HSST ngày 23/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Nam về hình phạt đối với B1, T1, V và Tạ Tiến P1.

Áp dụng khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 50; Điều 53; Điều 33 Bộ luật hình sự, xử phạt Kiều Văn B1 24 tháng tù về tội “*Gá bạc*” và 12 tháng tù về tội “*Đánh bạc*”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Kiều Văn B1 phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 36 tháng tù, được trừ 09 ngày tạm giữ. Bị cáo Kiều Văn B1 còn phải chấp hành 35 tháng 21 ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 Bộ luật hình sự đối với Tạ Tiến P1, Nguyễn Quốc V và Tạ Văn T1.

Xử phạt bị cáo Tạ Tiến P1 18 tháng tù về tội “*Đánh bạc*”, được trừ 09 ngày tạm giữ, bị cáo Tạ Tiến P1 còn phải chấp hành 17 tháng 21 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Xử phạt Nguyễn Quốc V và Tạ Văn T1 mỗi bị cáo 12 tháng tù đều về tội “*Đánh bạc*”, được trừ 09 ngày tạm giữ; mỗi bị cáo Nguyễn Quốc V và Tạ Văn T1 còn phải chấp hành 11 tháng 21 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt các bị cáo đi thi hành án.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Kiều Văn B1, Tạ Tiến P1, Nguyễn Quốc V và Tạ Văn T1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- TAND huyện K;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện K;
- Phòng NVHS Công an tỉnh Hà Nam;
- Các bị cáo;
- Lưu HS, Tòa hình sự, Bộ phận HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Văn San